

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 1149 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại khối 2 và khối 6 (nay là tổ dân phố Kim Ngọc), phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại khối 2 và khối 6 (nay là tổ dân phố Kim Ngọc) phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai và Công văn số 76/UBND ngày 24/4/2024 của UBND phường Mai Hùng về việc chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3026/STNMT-BVMT ngày 09/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại khối 2 và khối 6 (nay là tổ dân phố Kim Ngọc), phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai (sau đây gọi tắt là Dự án) do UBND phường Mai Hùng làm chủ Dự án (sau đây gọi là Chủ Dự án) với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai; Chủ tịch UBND phường Mai Hùng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./T

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (đề b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT.NN(V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN
XÂY DỰNG HẠ TẦNG QUY HOẠCH CHIA LÔ ĐẤT Ở DÂN CƯ TẠI
KHỐI 2 VÀ KHỐI 6 (NAY LÀ TỔ DÂN PHỐ KIM NGỌC),
PHƯỜNG MAI HÙNG, THỊ XÃ HOÀNG MAI**

*(kèm theo Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 10 / 5 /2024
của UBND tỉnh Nghệ An)*

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại khối 2 và khối 6 (nay là tổ dân phố Kim Ngọc), phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai;
- Địa điểm thực hiện: tổ dân phố Kim Ngọc, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
- Chủ dự án: UBND phường Mai Hùng
- + Đại diện: ông Lê Hữu Trung, Chức vụ: Chủ tịch UBND phường.
- + Địa chỉ: tổ dân phố Toàn Thắng, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi: theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của UBND thị xã Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng chia lô đất ở dân cư tại khối 2 và khối 6, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai tổng diện tích của dự án là 23.170,4m²;
- Quy mô: tổng diện tích khu đất quy hoạch được duyệt là 23.170,4m², trong đó diện tích đất ở chia lô 12.028,5m² (64 lô); diện tích đường giao thông, mương thoát nước 9.812,1m²; diện tích đất cây xanh, sân chơi, nhà văn hóa 1.329,8m².

1.3. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

1.3.1. Các hạng mục công trình:

- Các hạng mục công trình chính:
 - + San nền diện tích 13.699,5m²;
 - + Hệ thống giao thông: xây dựng 06 tuyến đường trong khu quy hoạch. Kết cấu mặt đường: bê tông nhựa chặt, bó vỉa bằng bê tông xi măng đúc sẵn, vỉa hè lát gạch terrazzo, bố trí cây xanh dọc các vỉa hè.
- Các hạng mục công trình phụ trợ của dự án:
 - + Hệ thống cấp điện, chiếu sáng: thiết kế hệ thống chiếu sáng dọc các tuyến đường quy hoạch theo tiêu chuẩn quy định; hoàn chỉnh hệ thống cấp điện;
 - + Hệ thống cấp nước: sử dụng nước sạch từ nhà máy nước thị xã Hoàng Mai, thông qua đường ống (DN110) quy hoạch chạy dọc tuyến đường tiếp giáp khu đất về phía Bắc dự án; hoàn chỉnh hệ thống cấp nước sinh hoạt như xây dựng mới đường ống cấp nước, hố van lắp đặt đồng hồ và hố ga sục xả cặn;

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân; chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại phát sinh, hoạt động đào đắp, vận chuyển, đổ và lưu chứa đất bóc hữu cơ gây mất mỹ quan và ảnh hưởng tới môi trường khu vực dự án và lân cận;

- Tiếng ồn và độ rung từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc thi công ảnh hưởng tới môi trường khu vực Dự án và lân cận.

2.2. Giai đoạn vận hành:

Hoạt động xây dựng nhà ở, sinh hoạt hàng ngày của các hộ dân phát sinh chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải sinh hoạt tác động đến môi trường không khí, đất và nước mặt. Bụi, khí thải, tiếng ồn từ các phương tiện giao thông ra vào dự án, từ hoạt động đun nấu tại các hộ gia đình ảnh hưởng đến chất lượng môi trường không khí.

3. Dự báo các tác động của môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải, khí thải:

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

a. Giai đoạn xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt của công nhân phát sinh khoảng $2,4 \text{ m}^3/\text{ngày}$; thành phần chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh;

- Nước thải xây dựng phát sinh từ hoạt động xịt rửa bánh xe, thiết bị dụng cụ thi công,... khoảng $3 \text{ m}^3/\text{ngày}$; thành phần nước thải thi công chứa nhiều cặn lơ lửng, vôi vữa, xi măng, có độ pH cao;

- Nước mưa chảy tràn thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn theo chất rắn lơ lửng trên bề mặt, đất, đá,... trên mặt đất. Lưu lượng phát sinh lớn nhất ước tính: $0,51 \text{ m}^3/\text{s}$.

b. Giai đoạn vận hành:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình sinh hoạt của các hộ gia đình trong khu dân cư lưu lượng khoảng $65 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$; thành phần chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh;

- Nước mưa chảy tràn thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn theo chất rắn lơ lửng trên bề mặt, đất, đá,... trên mái nhà, đường bê tông. Lưu lượng phát sinh lớn nhất ước tính: $1,55 \text{ m}^3/\text{s}$.

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

a. Giai đoạn xây dựng:

- Bụi phát sinh trong quá trình đào đắp, san gạt, vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công các hạng mục công trình;

b. Giai đoạn vận hành:

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của khu dân cư, phương tiện giao thông ra vào khu vực và thi công xây dựng nhà ở của các hộ dân.

3.4. Tác động khác:

- Tác động do chiếm dụng đất: dự án sẽ thu hồi, chuyển đổi lâu dài mục đích sử dụng đất sản xuất nông nghiệp của địa phương có thể ảnh hưởng đến đời sống các hộ dân bị thu hồi đất;

- Tác động đến an toàn giao thông từ các máy móc, phương tiện thi công;

- Tác động đến khu dân cư xung quanh khu vực dự án;

- Tác động đến hệ sinh thái khu vực dự án;

- Các rủi ro, sự cố có thể xảy ra: sự cố cháy nổ, chập điện, mưa bão, ngập lụt, tai nạn giao thông.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Giai đoạn xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: lắp đặt 01 nhà vệ sinh di động tại công trường thi công, thiết kế bằng vật liệu thép cường độ cao kết hợp với nhựa uPVC và composite với bể tự hoại dung tích 01m^3 ; hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút, vận chuyển, xử lý khi đầy bể, không xả thải ra môi trường;

- Nước thải thi công: bố trí 01 hố lắng cặn đất cát và lọc dầu mỡ (dung tích 3m^3 cấu tạo gồm 03 ngăn, kích thước $(2 \times 1 \times 1,5)\text{m}$. Nước sau lắng, tách dầu mỡ được tái sử dụng vào các mục đích như rửa xe, làm ẩm vật liệu thi công và tưới nước dập bụi trên công trường thi công và không thải ra môi trường;

- Nước thải rửa xe: xây dựng 01 bể lắng lọc 02 ngăn (ngăn lắng và ngăn lọc cát) bố trí tại khu vực thi công trước cổng ra vào dự án thể tích 08m^3 ($2 \times 2 \times 2$)m để lắng cặn, nước thải thoát ra sau bể lắng được tận dụng để tưới ẩm vật liệu, dập bụi công trường.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Nước mưa chảy tràn được thu gom vào hệ thống mương thoát nước tạm thời trên công trường, bố trí hố lắng và song chắn rác. Nước mưa chảy tràn về hố lắng có song chắn rác trước khi đổ ra mương thoát nước khu vực và dẫn ra sông Hoàng Mai;

+ Quy trình thu gom, thoát nước mưa: nước mưa chảy tràn → hố lắng → mương thoát nước khu vực → sông Hoàng Mai;

+ Vệ sinh mặt bằng thi công cuối ngày làm việc, thu gom chất thải, không để rò rỉ xăng dầu;

để xử lý. Sau đó đầu nối với mương thoát nước chung khu vực, dẫn nước thải về hệ thống xử lý nước thải tập trung của thị xã Hoàng Mai để xử lý;

+ Tọa độ vị trí đầu nối: $X = 2127072(m)$, $Y = 601329(m)$ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°);

+ Phương thức xả thải: tự chảy.

c. Yêu cầu về bảo vệ môi trường:

- Thu gom xử lý nước mưa chảy tràn khu vực dự án phải được xử lý lắng cặn trước khi thoát ra nguồn tiếp nhận;

- Thu gom và xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt đạt quy chuẩn môi trường; Chủ đầu tư chịu trách nhiệm vận hành, đảm bảo quy trình hoạt động của bể xử lý nước thải 03 ngăn theo đúng quy định;

- Việc xử lý nước thải từ dự án phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

a. Giai đoạn xây dựng:

- Các hạng mục trang thiết bị giúp hạn chế bụi trong quá trình thi công và vận chuyển nguyên vật liệu bao gồm: hệ thống bơm, vòi bơm tưới ẩm, bạt che phủ; thực hiện tưới ẩm 02 lần/ngày;

- Sử dụng các phương tiện vận chuyển, thi công có chứng nhận kiểm định và thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng các loại máy móc thi công để giảm bớt ô nhiễm do khí thải;

- Các phương tiện vận chuyển, bãi tập kết nguyên vật liệu được che phủ bạt nhằm hạn chế tối đa các tác động do bụi khuếch tán;

- Lắp đặt hàng rào bằng tôn, cố định bằng cọc gỗ có chiều cao 3m, dài khoảng 200m tại vị trí gần và có khả năng ảnh hưởng đến các hộ dân gần khu vực thi công.

b. Giai đoạn vận hành:

- Vệ sinh sạch sẽ trong khuôn viên khu dân cư nhằm hạn chế bụi cuốn theo các phương tiện giao thông hàng ngày ra vào khu vực;

- Đối với rác thải sinh hoạt phải được vận chuyển hàng ngày, không tập trung lâu ngày gây phân hủy làm phát sinh các loại khí thải như CH_4 , H_2S , NH_3 ,... và mùi hôi thối vào môi trường không khí. Định kỳ kiểm tra, khơi thông mương thoát nước thải và nắp đậy hố ga, không để các loại khí thải sinh ra từ quá trình phân hủy hợp chất hữu cơ trong nước thải phát tán vào môi trường không khí;

- Trong khuôn viên khu dân cư, trên vỉa hè được thiết kế trồng các bồn cây xanh, vừa tạo cảnh quan vừa giảm thiểu phát tán bụi, tạo không khí mát mẻ,

+ Ván cốp pha, cọc chống hông trong và sau khi thi công dự án thu gom và bán cho nhân dân trong vùng để sử dụng vào các mục đích khác như đun nấu hoặc sử dụng lại cho các công trình xây dựng khác;

+ Đối với đất đào hố móng: sử dụng cho làm đường giao thông, trong việc hoàn lấp hố móng và san lấp mặt bằng.

b. Giai đoạn vận hành:

- Chất thải rắn được thu gom vào các thùng chứa chuyên dùng có màu, lót túi màu theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có nắp đậy, dán nhãn để phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Phương án thu gom và xử lý chất thải rắn được thực hiện như sau:

+ Đối với chất thải có thể tái chế có nguồn gốc kim loại hoặc nhựa như các lon đựng nước giải khát, giấy,... các hộ tự thu gom vào các thùng đựng rồi định kỳ chuyên giao cho cơ sở thu mua phế liệu theo quy định;

+ Đối với chất thải thực phẩm như rau, củ quả, thức ăn thừa,... phối hợp với các hộ gia đình và các đơn vị có nhu cầu sử dụng làm thức ăn gia súc, gia cầm hoặc vận chuyển đến điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt của địa phương để hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển xử lý;

+ Đối với chất thải sinh hoạt khác (không có khả năng tái sử dụng, tái chế) như: túi nilon, hộp đựng thực phẩm,... vận chuyển đến điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt của địa phương để hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển xử lý;

+ Đối với hoạt xây dựng nhà ở nhỏ lẻ của người dân: chỉ đạo, giám sát các hộ gia đình trong khu vực dự án khi thi công các hạng mục công trình nhà ở thực hiện đầy đủ quy định về bảo vệ môi trường về chất thải xây dựng (đất đá đào móng, bao bì), chất thải sinh hoạt, hạn chế sử dụng chất thải nhựa dùng một lần, nước thải thi công móng,...

- Đối với khu vực công cộng, sân đường nội bộ: tại các vị trí công cộng trong khuôn viên dự án, các trục đường (các lối đi lại trong khuôn viên,...) bố trí các cụm thùng rác tại khu vực vỉa hè, khu vực công cộng sinh hoạt chung;

- Đối với khu nhà ở các hộ dân: sau khi người dân vào sinh sống tại trong khu vực quy hoạch đất ở chia lô, các chất thải phát sinh sẽ do các hộ dân này sẽ tự thu gom, phân loại rác tại gia đình và nộp phí thu gom, xử lý rác thải cho đơn vị thực hiện thu gom và vận chuyển tại địa phương theo đúng quy định;

- Thường xuyên phổ biến các quy định về vệ sinh môi trường đối với các hộ dân. Thực hiện tuyên truyền cho người dân trong khu vực thực hiện phân loại chất thải theo quy định.

c. Yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải thông

4.4. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác:

4.4.1. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

a. Giai đoạn xây dựng:

- Lắp đặt các biển cảnh báo, tuyên truyền, phổ biến người dân trên các tuyến đường để nhắc nhở về tình trạng giao thông và những tai nạn giao thông có thể xảy ra;

- Biện pháp phòng ngừa các sự cố cháy nổ: thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về phòng cháy chữa cháy.

- Phòng ngừa, ứng cứu sự cố thiên tai:

+ Trước khi có mưa bão cần phải che kín, chằng chống lại kho bãi chứa vật liệu xây dựng và kiểm tra hệ thống điện hoặc cắt điện trong trường hợp cần thiết;

+ Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống thoát nước xung quanh các công trình xây dựng để đảm bảo được khả năng tiêu thoát nước tốt nhất, đặc biệt là trước và sau mỗi thời điểm mưa lớn, bão lũ xảy ra;

+ Các khu vực bố trí bãi tập kết vật liệu xây dựng phải ở các khu vực có địa hình cao ráo, có hệ thống tiêu thoát tốt và gần các trục đường giao thông để thuận lợi cho các hoạt động thu dọn và vận chuyển khi có bão, lũ xảy ra;

+ Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để có sự chuẩn bị và biện pháp ứng phó khi thiên tai xảy ra;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho cán bộ công nhân tham gia thi công tại công trường.

b. Giai đoạn vận hành:

- Biện pháp phòng ngừa các sự cố cháy nổ: thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về phòng cháy chữa cháy;

- Định kỳ hàng năm nạo vét các tuyến mương để khơi thông dòng chảy; duy tu, sửa chữa hệ thống nắp chắn rác, hố ga, mương thoát nước;

- Mỗi nhà dân tiến hành lắp đặt hệ thống chống sét.

4.4.2. Các công trình, biện pháp khác:

UBND phường Mai Hùng thực hiện các quy định về đền bù, giải phóng mặt bằng cho các hộ dân và tiến hành thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư:

5.1. Quan trắc, giám sát môi trường giai đoạn xây dựng:

Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải rắn nguy hại; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu:

6.8. Cam kết thực hiện các nội dung theo đã thỏa thuận, thống nhất tại Biên bản họp tham vấn cộng đồng dân cư khối 2 và khối 6, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai và ý kiến tham vấn trong quá trình lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Mai Hùng./.

